

Tuy Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 2023

Số:11/2023/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 36/2023/TLST- KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H; địa chỉ: B Bis N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật Phạm Quốc T – chức vụ: Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Huỳnh Nguyễn Bảo H – chức vụ: Giám đốc trung tâm kiểm tra phòng xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ. Bà H ủy quyền lại cho chị Hồ Thị Kim N, sinh năm 1991, chuyên viên QHKHCN – Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H và anh Lý Thanh V, sinh năm 1990, chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H (Theo Giấy ủy quyền số 23/2023/UQ-HDB ngày 23/6/2023).

Bị đơn: Nguyễn Thị Thủy T1, sinh năm 1993; Địa chỉ: 1 T, Phường F, thành phố T, tỉnh Phú Yên;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Nguyễn Thị Thủy T1 có trách nhiệm trả số nợ cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H theo hợp đồng tín dụng số 29050/22MB/HĐTD ngày 22/11/2022, giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 29050/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 23/11/2022, số tiền nợ đến ngày 26/10/2023 là 3.252.786.869 đồng (trong đó 3.000.000.000 đồng gốc, 252.786.869 đồng lãi).

Kể từ ngày 27/10/2023 đến khi trả hết nợ bị đơn có trách nhiệm trả lãi suất phát sinh theo lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số 29050/22MB/HĐTD ngày 22/11/2022, giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 29050/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 23/11/2022 tương ứng với số tiền và thời gian chưa trả.

Thời gian, phương thức: Trả dứt điểm vào ngày 07 tháng 11 năm 2023.

Nếu đến hạn trả nợ bị đơn chưa trả xong khoản nợ trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 1522, tờ bản đồ số 14 (đo đạc chỉnh lý năm 2018), tại khu dân cư thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 401777 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 25/7/2018, cập nhật biến động ngày 16/11/2022 cho bà Nguyễn Thị Thủy T1. Và quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 1523, tờ bản đồ số 14 (đo đạc chỉnh lý năm 2018), tại khu dân cư thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 812927 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh P cấp ngày 30/5/2019, cập nhật biến động ngày 16/11/2022 cho bà Nguyễn Thị Thủy T1, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 29050/22MB/HĐBĐ ngày 22/11/2022 và biên bản thẩm định tại chỗ ngày 26/10/2023 để thu hồi toàn bộ số nợ chưa trả.

2.2. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 48.527.868 đồng. Xét, bị đơn thuộc diện hộ cận nghèo có mã số: 0158 (Theo xác nhận ngày 26/10/2023 của Ủy ban nhân dân phường F, thành phố T, tỉnh Phú Yên) và có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp án phí cho bị đơn.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 47.100.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012540 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

- Về chi phí tố tụng khác: Bị đơn chịu chi phí thẩm định tại chỗ nên bị đơn có trách nhiệm hoàn trả nguyên đơn số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tạm ứng chi phí thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- VKSND Tỉnh Phú Yên.
- TAND Tỉnh Phú Yên
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Thị Lê Siêng